

Số: 220 /BC-UBND

Kiên Giang, ngày 27 tháng 6 năm 2022

**BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ**

**Tình hình quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản 6 tháng đầu năm, một số  
nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022**

Kính gửi: Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Để phục vụ Hội nghị kiểm điểm công tác chỉ đạo điều hành 06 tháng đầu năm 2022, UBND tỉnh xin báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy tình hình quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản 6 tháng đầu năm, một số nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022 như sau:

**I. DIỄN BIẾN TÌNH HÌNH CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẤT ĐAI, TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN 6 THÁNG ĐẦU NĂM:**

Được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy tỉnh 6 tháng đầu năm mặc dù ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 nhưng công tác quản lý Nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản chuyển biến tích cực như:

- Về đất đai: công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được quan tâm, chỉ đạo dẫn đi vào chiều sâu, nâng cao chất lượng; công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất thực hiện theo đúng quy trình về trình tự, thủ tục và quản lý sử dụng đất lúa. Công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được các cấp chính quyền quan tâm chỉ đạo và đạt kết quả cao. Hoàn thành dự án cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đất hành chính, sự nghiệp, đất an ninh quốc phòng, đất tôn giáo, tín ngưỡng, đất sử dụng cho kinh tế trang trại, đất xây dựng nhà văn hóa thôn, khu phố trên địa bàn tỉnh. Dần hoàn thiện dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu về đất đai trên toàn tỉnh. Tập trung tháo gỡ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc của các huyện, thành phố về công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm của tỉnh.

Các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật đất đai thuộc thẩm quyền địa phương đã được ban hành đồng bộ và kịp thời, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, bám sát chủ trương đầy mạnh cải cách hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch, đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước, người dân và doanh nghiệp; giúp cho Luật đất đai đi vào cuộc sống, giải quyết kịp thời các vấn đề bức thiết mà thực tế đang yêu cầu.

- *Về tài nguyên khoáng sản:* công tác quản lý Nhà nước được củng cố tăng cường; kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh trong công tác quản lý Nhà nước về khoáng sản; công tác thẩm định hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản đảm bảo đúng quy định của pháp luật; các đơn vị hoạt động khoáng sản từng bước khôi phục sản xuất trở lại trạng thái bình thường

Tuy nhiên, qua 6 tháng đầu năm công tác quản lý Nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản còn bộc lộ một số tồn tại, bất cập như:

- *Về đất đai:* việc quản lý Nhà nước về đất đai đến từng thửa đất chưa chặt chẽ, các thửa đất thuộc dạng Nhà nước quản lý có tình trạng không xác định ranh giới, mốc giới và không xác định được chủ thể quản lý, còn tình trạng đùn đẩy trách nhiệm trong quản lý; công tác rà soát quỹ đất công để đưa ra đấu giá tạo nguồn thu cho ngân sách còn chậm; việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính về đất đai ở một số nơi còn trễ hẹn, ảnh hưởng đến quyền lợi ích chính đáng của người dân, doanh nghiệp. Tình trạng sử dụng đất không đúng mục đích, đặc biệt là tự ý xây dựng đường giao thông trên đất nông nghiệp để phân lô, bán nền vẫn còn diễn ra ở nhiều nơi nhưng chưa kịp thời kiểm tra để xử lý; việc lấn, chiếm đất công, đất rừng diễn biến phức tạp, đã làm ảnh hưởng đến trật, tự kỷ cương và hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước.

- *Về tài nguyên khoáng sản:* tình trạng khai thác khoáng sản trái phép xảy ra tại một số địa phương, đặc biệt là hoạt động khai thác trái phép đất ruộng của các đối tượng có tổ chức để lấy đất sét làm gạch ngói trên địa bàn xã Bình Giang, huyện Hòn Đất làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, xã hội. Tình hình thiếu hụt nguồn đất đắp phục vụ các công trình giao thông, xây dựng trên địa bàn tỉnh và dự án cao tốc Bắc Nam đoạn Cần Thơ – Cà Mau đi qua tỉnh Kiên Giang.

Trước tình hình trên, đòi hỏi công tác quản lý Nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản cần được quan tâm chỉ đạo, đánh giá đúng tình hình, đề ra giải pháp xử lý hiệu quả.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

### **1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản:**

#### **1.1. Về quản lý đất đai:**

##### **1.1.1. Công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất:**

- *Về Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện:*

Đây là một trong 19 nhiệm vụ của quy hoạch tỉnh Kiên Giang. Theo đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư làm chủ đầu tư dự án trên, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp thực hiện; đến nay, Quy hoạch tỉnh trong đó có phương án phân bổ nêu trên đang trong quá trình hoàn thiện lấy ý kiến các chuyên gia, các sở, ngành trước khi lấy ý kiến Bộ, ngành, Trung ương.

/// di kiến nghị //

*- Về Kế hoạch sử dụng đất 05 năm tỉnh:*

Thực hiện Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2020 của UBND tỉnh ban hành về việc lập Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) tỉnh Kiên Giang; Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện trên địa bàn tỉnh và Công văn số 2308/VP-KT ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấp thuận thực hiện đề cương và dự toán kinh phí lập Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) tỉnh Kiên Giang. Theo đó, giao Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2995/QĐ-UBND, ngày 06/01/2022 về việc phê duyệt Đề cương và dự toán kinh phí lập Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) tỉnh Kiên Giang; đến ngày 25/01/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư ban hành Quyết định số 20/QĐ-SKHĐT về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) tỉnh Kiên Giang.

Tuy nhiên, do tình hình Covid-19 diễn biến phức tạp, việc chọn nhà thầu thực hiện dự án chậm so với tiến độ. Hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đã đấu thầu lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện gói thầu trên và đang triển khai thực hiện; theo đó, đơn vị trúng thầu làm đơn vị tư vấn là Phân viện Quy hoạch và Thiết kế Nông nghiệp (Quyết định số 627/QĐ-STNMT ngày 31/5/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường);

Với tiến độ thực hiện hiện nay, dự kiến sẽ hoàn thành trước ngày 31/12/2022.

*- Về Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện:*

Theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 thì UBND cấp huyện có trách nhiệm lập Quy hoạch sử dụng đất đến 2030, kế hoạch sử dụng đất 2022 trình Sở Tài nguyên và Môi trường (là cơ quan thường trực của Hội đồng thẩm định) để trình UBND tỉnh ký ban hành. Trên cơ sở hồ sơ của UBND các huyện, thành phố lập, Hội đồng thẩm định đã thẩm định Quy hoạch sử dụng đất đến 2030, kế hoạch sử dụng đất 2022 cấp huyện của 15/15 huyện, thành phố.

UBND cấp huyện đã chỉnh sửa theo ý kiến của Hội đồng, đến nay có 15/15 huyện, thành phố đã trình hồ sơ đến Sở. Đến nay, đã kiểm tra, trình UBND tỉnh 15/15 huyện, thành phố (trong đó: UBND tỉnh ký ban hành 06 huyện; còn lại 09/15 huyện, thành phố dự kiến phê duyệt trong tháng 6/2022).

Mặc dù được quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, tuy nhiên công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất còn chậm so với yêu cầu do UBND các huyện thành phố phải rà soát chỉnh sửa nhiều lần; mặc dù, UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có nhiều Văn bản triển khai thực hiện, giao thời gian cụ thể cho UBND các huyện, thành phố thực hiện nhưng UBND các huyện thành phố thực hiện rất chậm làm hưởng chung đến phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả Tỉnh; nguyên nhân là do, chất lượng đơn vị tư vấn còn thấp (do UBND huyện, thành phố làm chủ đầu tư) hiện nay có đơn vị tư vấn trúng thầu đến 09/15 huyện, thành phố việc này cũng ảnh hưởng đến chất lượng, cũng như tiến độ.

Chất lượng quy hoạch chưa cao, khả năng định hướng, tầm nhìn (10 năm) còn hạn chế.

### 1.1.2. Công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất:

Tổng số hồ sơ phải xử lý 6 tháng đầu năm là 123 hồ sơ (hồ sơ nhận mới trong 6 tháng: 55 hồ sơ; năm 2021 chuyển qua là 68 hồ sơ). Đã xử lý xong 80 hồ sơ (trong đó: Trước hạn 30 hồ sơ, đúng hạn là 34 hồ sơ; trễ hạn là 16 hồ sơ); đang giải quyết là 53 hồ sơ (trong đó: Trong hạn là 46 hồ sơ; quá hạn là 7 hồ sơ). Theo đó: đã thực hiện giao đất (giao không thu tiền sử dụng đất, diện tích 102.637,2m<sup>2</sup>; giao đất có thu tiền sử dụng đất 01 trường hợp diện tích 34.638.9m<sup>2</sup>); cho thuê đất 07 trường hợp, diện tích 251.796,9m<sup>2</sup>; gia hạn thuê đất 01 trường hợp, diện tích 2.986.595,9m<sup>2</sup>; thu hồi đất 02 trường hợp, diện tích 151.301,2 m<sup>2</sup>; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất 03 trường hợp, diện tích 30.625,4 m<sup>2</sup>.

Ngoài ra còn thẩm định nhu cầu sử dụng đất đối với 13 trường hợp và 2 trường hợp xin chủ trương cho nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn được UBND tỉnh chấp thuận.

Nhìn chung 6 tháng đầu năm công tác giao đất, cho thuê đất được quan tâm thực hiện đảm bảo đúng quy định. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế như: Việc thực hiện theo thủ tục hành chính, nhiều hồ sơ cần phải có sự phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương thống nhất ý kiến thì mới đủ cơ sở trình UBND tỉnh xem xét, nhưng trong công tác phối hợp chưa thật sự tốt, còn chậm có ý kiến; hồ sơ khi hoàn thiện trình UBND tỉnh, UBND tỉnh thống nhất tại họp giao ban (chủ yếu các hồ sơ phức tạp, các hồ sơ xin chủ trương nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, góp vốn quyền sử dụng đất để thực hiện dự án,..) mới cho ý kiến kết luận về chủ trương nên cũng gây ra tình trạng trễ hạn hồ sơ. Việc giao đất cho tổ chức trong khu công nghiệp gặp khó khăn, do khu công nghiệp không có Nhà đầu tư hạ tầng cấp 1, từ đó UBND tỉnh giao đất trực tiếp cho tổ chức, dẫn đến thực hiện không đúng quy định tại Điều 149 Luật Đất đai; việc xác định giá làm cơ sở cho tổ chức sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính còn chậm, phần nào ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết hồ sơ.

### 1.1.3. Về giá đất:

Tổng hồ sơ cần xử lý trong 06 tháng đầu năm 2022 là 77 hồ sơ, đã thực hiện hoàn thành 39/77, đạt 50,65%; còn lại đang xử lý 38/77 hồ sơ, chủ yếu là giá đất để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất. Trong đó: đã trình Hội đồng thẩm định giá: 07 hồ sơ, đơn vị tư vấn đang thực hiện: 21 hồ sơ, đề nghị Ban Quản lý KKTPQ bổ sung: 06 hồ sơ, gửi lấy ý kiến thẩm định chi phí phát triển của Sở Xây dựng: 04 hồ sơ.

UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch định giá đất cụ thể năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang theo đúng quy định; trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 06/10/2021 làm căn cứ để địa phương thực hiện phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

Nhìn chung công tác định giá đất cụ thể 6 tháng đầu năm 2022 có nhiều chuyển biến tích cực, hầu hết giá đất bồi thường, giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất đều thực hiện sớm hơn so với thời gian quy định, góp phần thực hiện giải ngân nguồn vốn đầu tư công.

Tuy nhiên phải thừa nhận rằng, mặc dù có chuyển biến nhưng tình hình ta cũng nằm trong tình hình chung của các tỉnh, thành trong cả nước gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc, dẫn đến công tác xác định giá đất để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất còn chậm so với yêu cầu, như: Việc thuê đơn vị tư vấn định giá đất gặp nhiều khó khăn do định mức thấp, trách nhiệm cao nên không có nhiều đơn vị tư vấn tham gia thực hiện; Việc thuê đơn vị tư vấn theo kế hoạch định giá đất không khả thi trong thực tế vì Kế hoạch sử dụng đất hàng năm thường hoàn thành rất chậm so với quy định (31/12 hàng năm); việc thẩm định thông qua kết quả định giá đất do đơn vị tư vấn đề xuất đôi lúc phải thực hiện lại nhiều lần do theo yêu cầu chung của tỉnh việc đề xuất giá đất phải đảm bảo tương đồng giá đất với các dự án liên kế đã được phê duyệt, tránh sự so bì với nhau cũng như nhằm thu hút đầu tư, cân đối nguồn kinh phí để chi trả bồi thường, dẫn đến có nhiều đơn vị tư vấn không thống nhất tiếp tục thực hiện hợp đồng định giá đất; Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu ban hành Quy định hướng dẫn về mức, khung điều chỉnh các thông số ảnh hưởng đến giá đất, tuy nhiên, các văn bản hướng dẫn dưới luật đến nay vẫn chưa được cụ thể, chưa có hướng dẫn chi tiết,.. nên công tác tham mưu của Sở Tài chính vẫn chưa thể thực hiện xong.

1.1.4. Về chỉ số tiếp cận đất đai và tính ổn định trong sử dụng đất tỉnh Kiên Giang

a) Tổ chức thực hiện

- Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch Cải thiện, nâng cao chỉ số tiếp cận đất đai và tính ổn định trong sử dụng đất tỉnh Kiên Giang năm 2021 và các năm tiếp theo (Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2021). Theo đó, giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND các huyện, thành phố, các sở, ngành có liên quan triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch được duyệt.

- Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch cải thiện nâng lên chỉ số PCI, PAR INDEX và PAPI năm 2021 (Kế hoạch số 08/KH-STNMT ngày 05 tháng 3 năm 2021).

b) Kết quả Chỉ số tiếp cận đất đai và tính ổn định trong sử dụng đất năm 2021

Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2021 của Kiên Giang, qua đánh giá của cộng đồng doanh nghiệp về chất lượng điều hành kinh tế của địa phương thuộc nhóm điều hành tương đối thấp. Điểm tổng hợp Chỉ số PCI năm 2021 của Kiên Giang đạt 59,73 điểm (giảm 0,28 điểm so năm 2020), đứng hạng 60/63 cả

nước (tăng 02 hạng so với năm 2020) và hạng 13/13 khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long.

Tuy nhiên, trong đó Chỉ số tiếp cận đất đai và tính ổn định trong sử dụng đất là điểm sáng nhất trong chỉ số PCI của tỉnh, kết quả năm 2021 đạt 7,53 điểm (tăng 1,28 điểm so năm 2020), hạng 9/63 trên cả nước (tăng 38 bậc so năm 2020, xếp trên cả tỉnh Quảng Ninh<sup>1</sup> hạng 15/63), hạng 2/13 khu vực đồng bằng sông Cửu Long (xếp trên cả tỉnh Đồng Tháp<sup>2</sup> hạng 8/13), đứng thứ 01/10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh Kiên Giang; cao nhất từ năm 2014 (thời điểm Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực) đến nay; vượt kế hoạch chỉ tiêu đề ra (Chỉ tiêu năm 2021: 6,69 điểm, hạng 30)<sup>3</sup>. Trong đó đặc biệt có nhiều chỉ số thành phần đứng đầu cả nước như: tỷ lệ doanh nghiệp không gặp cản trở về tiếp cận đất đai hoặc mở rộng mặt bằng kinh doanh, tỷ lệ giải phóng mặt bằng; thay đổi khung giá đất của tỉnh phù hợp với giá thị trường.

#### 1.1.5. Một số công tác khác:

Ngoài ra, trong 6 tháng đầu năm, UBND tỉnh phê duyệt Đề án: Khai thác, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế sẵn có, nhất là về đất đai, tài nguyên – khoáng sản, cảnh quan thiên nhiên, các di tích danh thắng, giá trị văn hóa truyền thống đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (Quyết định số 1440/QĐ-UBND ngày 09/6/2022). Công tác đấu giá quyền sử dụng đất được quan tâm chỉ đạo, ngay từ đầu năm đã xây dựng kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất; Ngoài ra, còn chỉ đạo cơ quan chuyên môn hỗ trợ UBND huyện Vĩnh Thuận trong công tác lập và thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía đông giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (giai đoạn 1), đến nay cơ bản tiến độ đạt theo kế hoạch đã đề ra.

Nhằm tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai; nâng cao vai trò, trách nhiệm quản lý Nhà nước về đất đai của các cấp, các ngành, đưa công tác quản lý Nhà nước về đất đai đi vào nề nếp, tránh tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, thiếu kiểm tra, giám sát trong việc quản lý, sử dụng đất.

#### 1.2. Về quản lý tài nguyên khoáng sản:

##### 1.2.1. Xây dựng các văn bản chỉ đạo, điều hành:

Tham mưu UBND tỉnh xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 07-6-2022 và Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 07-6-2022 để thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị).

##### 1.2.2. Công tác quy hoạch khoáng sản:

<sup>1</sup> Chỉ số PCI đứng đầu cả nước.

<sup>2</sup> Chỉ số PCI đứng đầu khu vực Đồng bằng sông Cửu Long

<sup>3</sup> Báo cáo số 330/BC-UBND ngày 25/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang

Thực hiện Luật Quy hoạch năm 2017, đã xem xét cho ý kiến đối với dự thảo Phương án bảo vệ, khai thác sử dụng tài nguyên trên địa bàn tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được tích hợp trong Quy hoạch tỉnh. Theo đó định hướng quy hoạch khoáng sản thời kỳ này giữ nguyên các điểm mỏ đã được quy hoạch giai đoạn 2016-2020 được phê duyệt tại Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 của UBND tỉnh.

### 1.2.3. Công tác tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

Đang tổ chức triển khai theo quy trình (ký Hợp đồng thuê đơn vị tổ chức) đấu giá quyền khai thác khoáng sản 05 khu vực mỏ trên địa bàn huyện Kiên Hải, Kiên Lương và thành phố Rạch Giá theo kế hoạch đấu giá đã được UBND tỉnh phê duyệt.

### 1.2.4. Công tác cấp phép hoạt động khai thác khoáng sản:

Trình UBND tỉnh đã cấp 02 Giấy phép khai thác khoáng sản (gia hạn); 01 hồ sơ đăng ký khu vực, công suất khai thác khoáng sản. Đang thẩm định 01 hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; 02 hồ sơ đóng cửa mỏ; 02 hồ sơ đăng ký khu vực, công suất khai thác khoáng sản.

### 1.2.5. Về công tác thanh tra, kiểm tra:

- Đã bắt quả tang 02 vụ việc khai thác trái phép (đất, cát, đá) trong diện tích đất hộ gia đình cá nhân tại xã Dương Tơ và phường An Thới, thành phố Phú Quốc đã chuyển giao vụ việc cho Đội Cảnh sát kinh tế Công an thành phố Phú Quốc điều tra làm rõ. Ngoài ra kiểm tra phát hiện, ngăn chặn kịp thời 01 vụ việc đang đưa xe cuốc vào mức đất tại khu vực gần Ngã Tư Quốc Tế, phường An Thới, thành phố Phú Quốc và đã đề nghị UBND phường An Thới tiếp nhận vụ việc để xử lý theo quy định.

- Đang thụ lý 02 trường hợp (hộ gia đình) khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn thành phố Phú Quốc để xử lý theo quy định.

- Phối hợp cơ quan chức năng (Phòng Cảnh sát Môi trường Công an tỉnh và Công an huyện Hòn Đất) kiểm tra, đo vẽ hiện trường, lấy mẫu thực hiện giám định và đã ban hành 05 kết luận giám định về khoáng sản bị khai thác trái phép (xã Bình Giang, huyện Hòn Đất: 04 vụ; thành phố Phú Quốc: 01 vụ) góp phần củng cố hồ sơ, chứng cứ để xử lý hành chính và hình sự theo quy định.

## 2. Công tác cải cách hành chính về lĩnh vực đất đai:

Công tác cải cách hành chính nói chung và cải cách thủ tục hành chính nói riêng luôn được quan tâm, chủ động ban hành các chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện<sup>4</sup>, nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ, từng bước đem đến sự hài lòng cao cho tổ chức và cá nhân. Các thủ tục hành

<sup>4</sup> Kế hoạch số 08/KH-STNMT ngày 27/01/2022 về công tác cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch số 09/KH-STNMT ngày 27/01/2022 về kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch số 10/KH-STNMT ngày 27/01/2022 thông tin, tuyên truyền về kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2022; Kế hoạch số 27/KH-STNMT ngày 28/4/2022 về thực hiện chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước 05 năm giai đoạn 2021 - 2025.

chính (Cấp tỉnh: 94 thủ tục; cấp huyện: 17 thủ tục; cấp xã: 02 thủ tục), quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính của ngành đã được rà soát, tham mưu công bố cơ bản kịp thời<sup>5</sup>, trong đó đã thực hiện cung cấp dịch vụ công mức độ 3, 4 với 63 thủ tục<sup>6</sup>; hoàn chỉnh, cập nhật các quy trình điện tử trên cổng dịch vụ công của tỉnh; chủ động triển khai thực hiện nhiều giải pháp để tháo gỡ, khó khăn, vướng mắc khi giải quyết thủ tục hành chính trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19. Trong 06 tháng đầu năm 2022, đã tiếp nhận và xử lý 85.064/91.210 hồ sơ, đạt 93,3%<sup>7</sup>, giảm 2,1% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó, số trả đúng hạn là 81.828/85.064 hồ sơ, đạt 96,2%, trả trễ hạn là 3.236/85.064 hồ sơ, chiếm 3,8% (tăng 1,6% so với cùng kỳ năm 2021).

Tập trung mọi nguồn lực để triển khai thực hiện xây dựng hoàn thiện hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai trên phạm vi toàn tỉnh để đưa vào vận hành, khai thác góp phần nâng cao hiệu quả công tác giải quyết thủ tục hành chính về đất đai<sup>8</sup>; xem xét, ban hành quy trình phối hợp luân chuyển hồ sơ thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh<sup>9</sup>; triển khai thực hiện việc tích hợp dịch vụ thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong thực hiện TTHC về đất đai cho hộ gia đình, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo Quyết định số 406/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác cải cách hành chính về lĩnh vực đất đai trong thời gian qua còn gặp một số khó khăn, hạn chế như: Triển khai một số nhiệm vụ về cải cách hành chính có mặt còn chậm; trong giải quyết thủ tục hành chính mặc dù đã có chuyển biến tốt hơn nhưng vẫn còn hồ sơ trễ hạn; một vài công chức, viên chức chưa chủ động vận hành tốt quy trình một cửa điện tử trên cổng dịch vụ công của tỉnh (Trung tâm phục vụ hành chính công); đôi lúc phần mềm một cửa điện tử bị lỗi; một số công chức, viên chức đôi lúc chưa chủ động trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

### **3. Tình hình xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu địa chính và vận hành cơ sở dữ liệu địa chính:**

<sup>5</sup> Quyết định số 2734/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc Công bố Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường/UBND cấp huyện/UBND cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

<sup>6</sup> Đất đai: 08 thủ tục; môi trường: 10 thủ tục; địa chất và khoáng sản: 17 thủ tục; tài nguyên nước: 13 thủ tục; khí tượng thủy văn: 03 thủ tục; đo đạc bản đồ: 01 thủ tục; biển và hải đảo: 10 thủ tục; công nghệ thông tin: 01 thủ tục (Quyết định số 2156/QĐ-UBND ngày 07/9/2021 của UBND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cung cấp trên cổng dịch vụ công tỉnh Kiên Giang).

<sup>7</sup> Qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh là 1.536/1.919 hồ sơ, đạt 80%; qua hệ thống Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thành phố là 83.528/89.291 hồ sơ, đạt 93,5%

<sup>8</sup> Đã hoàn thành các công đoạn thi công và nghiệm thu 04/15 huyện, thành phố (Rạch Giá, Hà Tiên, Giang Thành, Châu Thành); đang triển khai thi công 09/15 huyện, thành phố và đã phê duyệt thiết kế dự toán 02/15 huyện, thành phố (Giồng Riềng, Tân Hiệp).

<sup>9</sup> Tờ trình số 421/TTr-STNMT ngày 13/6/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường Về việc ban hành quy định về quy trình phối hợp luân chuyển hồ sơ thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang



3.1. Tình hình xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu địa chính:

Dự án tổng thể xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh phê duyệt từ năm 2013; đến nay, UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày 31/5/2022, thời gian thực hiện từ năm 2015 và hoàn thành (kết thúc) vào năm 2026.

Quá trình thực hiện được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chủ động nỗ lực đẩy nhanh, đẩy mạnh việc thực hiện dự án tổng thể, đặc biệt là sự quan tâm bố trí kinh phí của Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh hàng năm đều bố trí tối thiểu 10% từ nguồn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất để thực hiện đảm bảo cho dự án tổng thể và kết quả là sau nhiều năm chưa thể triển khai được dự án thì hiện nay bước đầu dự án tổng thể đã được khởi động, đạt được những kết quả rất khả quan, cụ thể như sau (Mỗi dự án gồm 03 công đoạn: đo đạc lập bản đồ địa chính; kê khai, đăng ký cấp Giấy chứng nhận; xây dựng cơ sở dữ liệu):

- Đã hoàn thành dự án, chuyển giao về cho địa phương quản lý, khai thác: 04 dự án (Hà Tiên, Rạch Giá, Châu Thành, Giang Thành). Trong năm 2022 các dự án sẽ thực hiện nghiệm thu kết thúc gồm các huyện: Kiên Hải, Hòn Đất, Kiên Lương và thành phố Phú Quốc (đang thực hiện công đoạn kê khai đăng ký, cấp giấy chứng nhận).

- Thực hiện công đoạn kê khai đăng ký, cấp giấy chứng nhận: 02 dự án (Gò Quao, Vĩnh Thuận); công đoạn đo đạc thành lập bản đồ địa chính (huyện U Minh Thượng); kiểm tra nghiệm thu làm cơ sở chuyển sang công đoạn kê khai đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các huyện An Minh, An Biên.

- Xem xét phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu để tổ chức thực hiện lại việc đấu thầu theo quy định Chuẩn bị triển khai Dự án ở các huyện Giồng Riềng, Tân Hiệp.

3.2. Tình hình vận hành cơ sở dữ liệu địa chính:

*Tình hình triển khai thực hiện:*

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh về việc tập trung tiếp cận và vận hành cơ sở dữ liệu địa chính là nhiệm vụ trọng tâm, Sở TN&MT đã chỉ đạo xây dựng “Quy chế Vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu địa chính trên địa bàn tỉnh Kiên Giang”.

Hiện nay, mô hình hệ thống cơ sở dữ liệu đang vận hành tập trung tại Văn phòng Đăng ký đất đai (kết nối dữ liệu từ Văn phòng đăng ký đất đai đến 15 chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai), phù hợp với mô hình hệ thống thông tin đất đai tập trung theo định hướng xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Đảm bảo thuận lợi cho công tác sử dụng, bảo trì, bảo mật và an

toàn dữ liệu (phần mềm VILIS; Sử dụng đường truyền mạng nội bộ, mạng metronet do VNPT- Kiên Giang cung cấp).

Tính đến nay, Văn phòng đăng ký đất đai (bao gồm 15 chi nhánh các huyện, thành phố) đã ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý Hồ sơ địa chính, vận hành và khai thác, sử dụng đồng bộ CSDL địa chính để quản lý Nhà nước về đất đai trên các huyện, thành phố. Qua triển khai thực hiện, bước đầu đã cập nhật, chỉnh lý hồ sơ đất đai, tài sản gắn liền với đất cơ bản đảm bảo đúng với Thông tư 24/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014, Thông tư 05/2017/TT-BTNMT ngày 25/4/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành. Việc cập nhật, chỉnh lý dữ liệu thuộc tính địa chính gắn với đăng ký, cấp giấy chứng nhận; cập nhật hồ sơ Scan (quét) vào kho hồ sơ quét; ký duyệt chữ ký điện tử vào sổ địa chính theo thẩm quyền được thực hiện cơ bản đảm bảo, đầy đủ thông tin, dữ liệu, tính pháp lý, hồ sơ được lưu trữ chặt chẽ, tra cứu thông tin kịp thời<sup>10</sup>.

Nhằm đảm bảo tính pháp lý cho công tác quản lý hồ sơ địa chính, Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Văn phòng Đăng ký Đất đai triển khai và đăng ký chữ ký điện tử để ký Sổ địa chính liên quan đến cấp Giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân (Khoản 3, Điều 21 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014) từ tháng 6/2020 đến nay. Kết quả đến nay, ký số sổ địa chính điện tử: 92.291 thửa.

Mặc dù đã đạt được kết quả như đã nêu trên, nhưng trong công tác xây dựng cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính còn một số hạn chế như: Công tác chỉ đạo việc tiếp cận, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu địa chính của các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đôi lúc chưa quyết liệt; tâm lý của viên chức người lao động tại các chi nhánh còn ngăn ngại việc tiếp cận, sử dụng phần mềm vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu địa chính do quen sử dụng các phương pháp thủ công; thiếu nhân sự có trình độ chuyên môn công nghệ thông tin trong vận hành và khai thác dữ liệu; công tác vận hành và khai thác gặp nhiều khó khăn do trang thiết bị không đáp ứng yêu cầu; hạ tầng máy chủ của Văn phòng Đăng ký đất đai vẫn còn hạn chế chỉ đáp ứng các yêu cầu vận hành cơ sở dữ liệu hiện tại, cần nâng cấp hệ thống để đáp ứng việc tích hợp cơ sở dữ liệu đất đai của toàn tỉnh trong thời gian tới. Sản phẩm xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính mặc dù được đơn vị Giám sát thường xuyên kiểm tra, nghiệm thu các công đoạn trong quá trình thi công nhưng chất lượng sản phẩm đưa vào vận hành thực tế vẫn còn sai sót.

### **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022 VÀ ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ:**

<sup>10</sup>Kết quả thực hiện cập nhật vào cơ sở dữ liệu tập trung của Văn phòng Đăng ký đất đai đến nay: Chính lý biến động: 79.238 thửa, giao dịch đảm bảo: 69.170 thửa, cập nhật khai thác dữ liệu hồ sơ quét: 103.368 thửa phục vụ tốt cho công tác quản lý cập nhật chỉnh lý biến động, quản lý hồ sơ địa chính và cấp Giấy chứng nhận trên địa bàn tỉnh.

## 1. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm:

### 1.1. Về quản lý đất đai:

- Tổ chức công bố công khai Quy hoạch sử dụng đất đến 2030, kế hoạch sử dụng đất 2022 cấp huyện đã được phê duyệt;

- Hoàn thiện hồ sơ gửi lấy ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường (theo lịch chung của Quy hoạch tỉnh dự kiến khoảng tháng 9 năm 2022).

- Xây dựng kế hoạch điều chỉnh thời gian lập Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) tỉnh Kiên Giang; tổ chức điều tra, thu thập thông tin, tài liệu; phân tích, đánh giá điều kiện tự nhiên, KT-XH và môi trường, tình hình quản lý, sử dụng đất; kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất,... trình UBND tỉnh gửi hồ sơ đến Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định trước 30/9/2022.

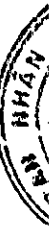
- Chỉ đạo xử lý hồ sơ về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất cho các tổ chức, doanh nghiệp, hồ sơ giá đất còn tồn phần đấu giảm tỷ lệ hồ sơ trễ hẹn từ 1% trở xuống trong tổng số hồ sơ tiếp nhận.

- Ban hành Bảng giá đất sửa đổi, bổ sung sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận sửa đổi Nghị quyết số 24/NQ-HĐND;

- Tổ chức tổng kết công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu trên địa bàn tỉnh; sơ kết kết quả thực hiện Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của UBND tỉnh về điều kiện tách, hợp thửa và diện tích tối thiểu tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; sơ kết công tác vận hành cơ sở dữ liệu.

- Đẩy mạnh công tác CCHC trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính gắn với hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai, tiến chính quyền điện tử, cụ thể: Xây dựng phần mềm công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, tạo điều kiện cho người dân dễ dàng truy cập thông tin về quy hoạch, kế hoạch đến từng thửa đất; phần mềm hỗ trợ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư; thực hiện tiếp nhận và xử lý hồ sơ trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến, liên thông thuế; thí điểm việc tiếp nhận và giải quyết một số thủ tục hành chính về đất đai theo hình thức phi địa giới hành chính; thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông; duy trì tỷ lệ hồ sơ sớm, đúng hạn trên 95%, giảm hồ sơ trễ hạn.

- Tập trung đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống Văn phòng Đăng ký đất đai theo tinh thần của Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; Đẩy nhanh kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia, chuẩn bị cho kết nối liên thông dữ liệu quốc gia, góp phần chuyển đổi số ngành tài nguyên và môi trường; Xây dựng kế hoạch thường xuyên kiểm tra công tác vận hành CSDL ở các chi nhánh khi dự án đã bàn giao và kết thúc quá trình thử nghiệm; Tiếp nhận và chuyển giao các phần mềm chuyên ngành cho các chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai; tăng



cường công tác quản lý, phân quyền tài khoản cho người dùng tham gia vào hệ thống thông tin đất đai;

- Tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch và văn bản liên quan đến cải cách hành chính. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch về công tác cải cách hành chính năm 2022 của Sở; trong đó trọng tâm vào kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính tại các phòng, đơn vị; nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, hành chính một cửa, một cửa liên thông.

## 1.2. Về quản lý tài nguyên khoáng sản:

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 07-6-2022 và Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 07-6-2022 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện để tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Khai thác, phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế sẵn có, nhất là về đất đai, tài nguyên khoáng sản, cảnh quan thiên nhiên, các di tích, danh thắng, giá trị văn hóa tuyên thống để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội”.

- Rà soát, đánh giá lại nhu cầu, trữ lượng, chất lượng khoáng sản làm vật liệu xây dựng (đất, đá, cát san lấp). Trước mắt thực hiện rà soát, đánh giá trữ lượng, chất lượng tại hai mỏ vật liệu san lấp từ biển vịnh Ba Hòn, huyện Kiên Lương và Bãi Bắc, xã Lại Sơn, huyện Kiên Hải để phục vụ cho các công trình, dự án giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh.

- Tiến hành kiểm tra, thanh tra trách nhiệm đối với chính quyền các cấp huyện, xã để xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép diễn biến phức tạp, kéo dài theo Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh.

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng các văn bản quy phạm pháp luật về khoáng sản cho các đối tượng có liên quan; đặc biệt là chính quyền địa phương và người dân để nâng cao nhận thức, trách nhiệm bảo vệ khoáng sản.

- Kiểm tra việc thực hiện các nội dung theo Thông báo kết luận số 09/KL-UBND ngày 04/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

## 2. Giải pháp thực hiện:

### 2.1. Về quản lý đất đai:

- Tăng cường nhân lực cho công tác kiểm tra, thẩm định Quy hoạch sử dụng đất đến 2030, kế hoạch sử dụng đất 2022 cấp huyện, đảm bảo thẩm định, phê duyệt đúng tiến độ đã đề ra.

- Rà soát, đổi mới hình thức công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giúp người sử dụng đất dễ dàng tra cứu thông tin về quy hoạch, kế hoạch (kể cả tra

cứu bằng điện thoại thông minh), qua đó khắc phục tình trạng công khai hình thức, chưa đảm bảo quyền tiếp cận thông tin của người dân dẫn đến tình trạng nhiễu loạn thông tin gây sốt ảo đất đai, đầu cơ, thao túng thị trường đất đai làm mất niềm tin của người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường chỉ đạo công tác phối hợp giữa các sở, ngành và UBND các huyện thành phố; rà soát bộ thủ tục hành chính theo hướng rút ngắn các thủ tục hành chính; xây dựng quy chế phối hợp giữa các sở ngành, địa phương trong công tác thẩm định, cho ý kiến.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực xác định giá đất; khẩn trương thẩm định chứng thư giá đất trình Hội đồng thẩm định trước khi trình phê duyệt.

- Tiếp tục chỉ đạo Văn phòng Đăng ký Đất đai và các Chi nhánh phối hợp chặt chẽ đơn vị thi công trong việc đo đạc, lập bản đồ địa chính và xây dựng CSDL đất đai thông qua thực hiện các dự án như: Dự án “Tăng cường quản lý đất đai và CSDL đất đai”; dự án “Xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính, CSDL đất đai” đẩy nhanh việc kê khai đăng ký cấp Giấy chứng nhận, vận hành CSDL;

- Tổ chức lớp tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho viên chức, người lao động thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai và các Chi nhánh trong vận hành cơ sở dữ liệu. Xây dựng các giải pháp kỹ thuật, công nghệ đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật hệ thống. Kịp thời đưa cơ sở dữ liệu đất đai vào quản lý, cập nhật, khai thác ngay đối với những huyện đã xây dựng hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai; Rà soát, xây dựng, bổ sung hoàn thiện các quy chế vận hành, khai thác, cập nhật, chia sẻ thông tin dữ liệu đất đai thuộc phạm vi quản lý của địa phương phù hợp với các quy định hiện hành; Ưu tiên kinh phí duy trì kết nối hạ tầng mạng nội bộ và các trang thiết bị máy móc đến các chi nhánh để công tác cập nhật chỉnh lý và quản lý hồ sơ địa chính được liên tục, phục vụ tốt cho công tác cấp Giấy chứng nhận.

## 2.2. Về quản lý tài nguyên khoáng sản:

- Tăng cường chỉ đạo, phối hợp các cấp, các ngành, địa phương thực hiện công tác thanh, kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản; đặc biệt là hoạt động khai thác khoáng sản trái phép tại các địa bàn diễn biến phức tạp.

- Tăng cường chỉ đạo công tác phối hợp giữa các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố trong công tác quản lý Nhà nước về khoáng sản.

- Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông, mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội, đặc biệt là người dân trong việc giám sát, phát hiện, ngăn ngừa hoạt động khoáng sản trái phép.

- Tăng cường nguồn lực tài chính, nhân lực để hoàn thành tốt các nhiệm vụ như trên.

Trên đây là một số nội dung chủ yếu về tình hình quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản 6 tháng đầu năm, một số nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh xin báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy. *T. Thanh*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Sở TN&MT;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P KT;
- Lưu: VT, hđtan.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*T. Thanh*

**Nguyễn Thanh Nhân**

